**ĐỀ CƯƠNG GIỚI THIỆU**

**LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VŨ KHÍ, VẬT LIỆU NỔ VÀ CÔNG CỤ HỖ TRỢ**

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VŨ KHÍ, VẬT LIỆU NỔ VÀ CÔNG CỤ HỖ TRỢ**

Ngày 20/6/2017, tại kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XIV đã thông qua Luật số 14/2017/QH14 về Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2018. Có thể nói, việc ban hành Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ là bước tiến quan trọng trong công tác lập pháp của nhà nước, tạo cơ sở pháp lý thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang và các lực lượng khác, góp phần bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời, cũng là một trong những cam kết của Việt Nam trong việc kiểm soát vũ khí, chống buôn bán bất hợp pháp vũ khí mà Việt Nam đã tham gia ký kết với các nước trong khu vực và Liên Hợp quốc.

Tuy nhiên, quá trình tổ chức thực hiện Luật Quản lý sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đã bộc lộ một số bất cập, khoảng trống trong việc xử lý hình sự đối với hành vi chế tạo, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, cụ thể như sau:

Tại điểm d khoản 2 Điều 3 Pháp lệnh số 16/2011/UBTVQH12 ngày 30/6/2011 về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ trước đây quy định vũ khí quân dụng bao gồm cả vũ khí không thuộc danh mục vũ khí do Chính phủ ban hành nhưng có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng. Do đó, hành vi chế tạo, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng được áp dụng điều tra, xử lý theo quy định tại Điều 230 Bộ luật Hình sự số 15/1999/QH10 *“Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự”*; năm 2015, Quốc hội khóa XIII thông qua Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13, trong đó, hành vi chế tạo, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng được áp dụng điều tra, xử lý theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 306 *“phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*b) Có 11 đơn vị súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao, công cụ hỗ trợ hoặc vũ khí không thuộc danh mục vũ khí do Chính phủ ban hành nhưng có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng trở lên”.*

Ngày 20/6/2017, Quốc hội khóa XIV đã thông qua Luật số 12/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13, trong đó, tại khoản 108 Điều 1 sửa đổi, bổ sung Điều 306 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã bỏ quy định điểm b khoản 2 Điều 306. Đồng thời, Quốc hội khóa XIV đã thông qua Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, tại khoản 2 Điều 3 quy định *“Vũ khí quân dụng là vũ khí được chế tạo, sản xuất bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp, được trang bị cho lực lượng vũ trang**nhân dân và các lực lượng khác theo quy định của Luật này để thi hành công vụ, bao gồm:*

*a) Súng cầm tay bao gồm: súng ngắn, súng trường, súng tiểu liên, súng trung liên, súng chống tăng, súng phóng lựu;*

*b) Vũ khí hạng nhẹ bao gồm: súng đại liên, súng cối, súng ĐKZ, súng máy phòng không, tên lửa chống tăng cá nhân;*

*c) Vũ khí hạng nặng bao gồm: máy bay chiến đấu, trực thăng vũ trang, xe tăng, xe thiết giáp, tàu chiến, tàu ngầm, pháo mặt đất, pháo phòng không, tên lửa;*

*d) Bom, mìn, lựu đạn, ngư lôi, thủy lôi; đạn sử dụng cho các loại vũ khí quy định tại các điểm a, b và c khoản này”*

Khoản 6 Điều 3 quy định *“Vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự là vũ khí được chế tạo, sản xuất thủ công hoặc công nghiệp, không theo tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp, có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất tương tự như vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao”*.

Như vậy, theo quy định hiện hành thì đang có khoảng trống pháp luật trong việc xử lý hình sự đối với hành vi chế tạo, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng nên không thể khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử về hình sự đối với các hành vi trên từ ngày 01/7/2018; nếu đã khởi tố điều tra, truy tố, xét xử thì phải đình chỉ; nếu đã bị kết án đang chấp hành hình phạt hoặc đang được tạm đình chỉ chấp hành hình phạt thì phải miễn chấp hành hình phạt còn lại; nếu đã kết án mà chưa chấp hành hình phạt hoặc đang được hoãn chấp hành hình phạt thì phải miễn chấp hành toàn bộ hình phạt.

Thực tiễn, trong công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm từ trước đến nay cho thấy đây là loại tội phạm nghiêm trọng, đa phần đối tượng có hành vi chế tạo, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép hoặc chiếm đoạt các loại vũ khí có tính năng, tác dụng tượng tự vũ khí quân dụng có nhân thân xấu; các loại vũ khí đối tượng sử dụng (súng ổ xoay, súng bút, súng tự chế bắn đạn hoa cải…) có tính sát thương cao, khi sử dụng thực hiện tội phạm với mục đích xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của con người, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, nếu không khởi tố, điều tra, truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc phải trả tự do, miễn chấp hành hình phạt tù còn lại cho các đối tượng này sẽ làm gia tăng tình hình tội phạm sử dụng vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội; không đảm bảo tính răn đe nghiêm minh của pháp luật. Không loại trừ các đối tượng phản động sẽ lợi dụng sơ hở pháp luật tiến hành chế tạo, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng để hoạt động lật đổ chính quyền, khủng bố, gây bạo loạn vũ trang làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự của đất nước.

Theo báo cáo của Công an các đơn vị, địa phương, từ khi Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ có hiệu lực đến nay, đã phát hiện, bắt giữ 230 vụ, 321 đối tượng liên quan đến hành vi chế tạo, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí khác có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, trong đó: 11 vụ, 13 đối tượng phải đình chỉ khởi tố vụ án; 19 vụ, 32 đối tượng đã bị kết án, đang chấp hành hình phạt, chưa chấp hành hình phạt, đang hoãn hoặc tạm đình chỉ chấp hành hình phạt mà được miễn chấp hành hình phạt còn lại; 104 vụ, 157 đối tượng đã khởi tố, điều tra *(tuy có sử dụng vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng nhưng khởi tố với tội danh khác như: giết người, cố ý gây thương tích, chống người thi hành công vụ, gây rối trật tự công cộng...)*; 96 vụ, 119 đối tượng xử phạt hành chính.

Vì vậy, để kịp thời khắc phục những khó khăn vướng mắc trên, không để khoảng trống pháp luật trong việc xử lý hình sự đối với hành vi chế tạo, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí khác có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, góp phần bảo đảm an ninh chính trị, ổn định của đất nước và bảo đảm trật tự an toàn xã hội thì việc sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Luật số 14/2017/QH14 về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ nhằm bảo đảm phù hợp với Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 về xử lý hành vi chế tạo, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí khác có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng là rất quan trọng và cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM, PHẠM VI XÂY DỰNG LUẬT**

**1. Mục đích**

Bảo đảm sự tương thích giữa Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ với Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử lý hành vi chế tạo, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí khác có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, không để khoảng trống pháp luật trong việc xử lý hình sự đối với hành vi chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép vũ khí khác có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng.

**2.** **Quan điểm xây dựng Luật**

Luật sửa đổi, bổ sung Điều 3 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ sẽ tiếp tục thể chế hoá đầy đủ, kịp thời chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước ta về tăng cường công tác quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

Tập trung sửa đổi, bổ sung những quy định đã phát sinh hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện; bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật trong xử lý xử lý hình sự đối với hành vi chế tạo, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng.

**3. Phạm vi sửa đổi, bổ sung Luật**

Sửa đổi, bổ sung khoản 2 và khoản 6 Điều 3 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG LUẬT**

Thực hiện Điều 148 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật về trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn, trong quá trình xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung Điều 3 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nội dung công việc sau đây:

1. Xây dựng Tờ trìnhDự án Luật sửa đổi, bổ sung Điều 3 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

2. Xây dựng dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Điều 3 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

3. Báo cáo sơ kết 01 năm triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

4. Ngày 23/9/2019, Bộ Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định số 172/BC-BTP báo cáo thẩm định Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Ngày 26/9/2019, Bộ Công an đã có Công văn số 2821/C06-P6 về việc báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.

5. Ngày 02/10/2019, tại phiên họp thường kỳ Chính phủ tháng 9/2019, Chính phủ đã thông qua Dự án Luật để trình Quốc hội xem xét, thông qua tại kỳ họp thứ 8 (tháng 10 năm 2019).

**IV. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA LUẬT**

Ngày 25/11/2019 Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam biểu quyết thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ với tỷ lệ 427 đại biểu tán thành /448 đại biểu tham gia (88,41%). Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 10/1/2020.

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ làm rõ các loại vũ khí quân dụng; làm rõ vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao là vũ khí được chế tạo, sản xuất thủ công hoặc công nghiệp, không theo tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp, có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất tương tự như súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao..., cụ thể:

**1. Luật sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 3 của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ quy định Vũ khí quân dụng bao gồm:**

a) Vũ khí được chế tạo, sản xuất bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp, được trang bị cho lực lượng vũ trang nhân dân và các lực lượng khác theo quy định của Luật này để thi hành công vụ, bao gồm: Súng cầm tay: súng ngắn, súng trường, súng tiểu liên, súng trung liên, súng chống tăng, súng phóng lựu; Vũ khí hạng nhẹ: súng đại liên, súng cối, súng ĐKZ, súng máy phòng không, tên lửa chống tăng cá nhân; Vũ khí hạng nặng: máy bay chiến đấu, trực thăng vũ trang, xe tăng, xe thiết giáp, tàu chiến, tàu ngầm, pháo mặt đất, pháo phòng không, tên lửa; Bom, mìn, lựu đạn, ngư lôi, thủy lôi; đạn sử dụng cho các loại vũ khí quy định tại điểm này;

b) Vũ khí được chế tạo, sản xuất thủ công hoặc công nghiệp, không theo tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp, có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất tương tự như vũ khí quy định tại điểm a khoản này, không được trang bị cho lực lượng vũ trang nhân dân và các lực lượng khác theo quy định tại Điều 18 của Luật này để thi hành công vụ.”;

**2. Luật sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 3 của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ như sau:**

Vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao là vũ khí được chế tạo, sản xuất thủ công hoặc công nghiệp, không theo tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp, có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất tương tự như súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao.

**3. Luật sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 73 của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ như sau:**

Bộ Quốc phòng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành danh mục vũ khí quân dụng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 3 của Luật này.